

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sắp xếp lại cơ cấu tổ chức Ban Dân tộc tỉnh Tuyên Quang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 14/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu tổ chức lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 22/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác tổ chức và cán bộ;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Tuyên Quang tại Tờ trình số 03/TTr-BDT ngày 14/01/2021 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Báo cáo số 23/BC-SNV ngày 22/01/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sắp xếp lại cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc tỉnh Tuyên Quang như sau:

1. Sáp nhập Thanh tra Ban vào Văn phòng Ban.
2. Sáp nhập Phòng Kế hoạch tổng hợp và Phòng Tuyên truyền địa bàn vào Phòng Chính sách Dân tộc.
3. Cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc tỉnh sau khi sắp xếp lại như sau:
 - a) Lãnh đạo Ban: Có Trưởng ban, không quá 03 Phó Trưởng ban.
 - b) Văn phòng Ban, cơ cấu tổ chức gồm: Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng, công chức chuyên môn, nghiệp vụ, nhân viên.

Văn phòng Ban được tiếp tục sử dụng con dấu của Thanh tra Ban khi thực hiện công tác thanh tra.

c) Phòng Chính sách Dân tộc, cơ cấu tổ chức gồm: Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

Số lượng Phó Chánh Văn phòng Ban, Phó Trưởng phòng Chính sách Dân tộc thuộc Ban Dân tộc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng Ban Dân tộc tỉnh:

a) Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Ban, Phòng Chính sách Dân tộc cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Dân tộc và cơ cấu tổ chức mới.

b) Rà soát vị trí việc làm của Ban Dân tộc, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung theo quy định.

c) Bố trí, sắp xếp lãnh đạo, quản lý và công chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định hiện hành và phù hợp đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi phòng; quan tâm đến công tác cán bộ, đảm bảo chế độ, chính sách, quyền lợi chính đáng đối với công chức, người lao động khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy; đảm bảo ổn định, mọi hoạt động được liên thông không bị gián đoạn, không ảnh hưởng đến nhiệm vụ chính trị được giao.

2. Giám đốc Sở Nội vụ: Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra Ban Dân tộc thực hiện các nhiệm vụ tại khoản 1 Điều này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ các quy định trước đây của Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành về cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc tỉnh Tuyên Quang.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Tuyên Quang, người đứng đầu các cơ quan và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Dân tộc;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Như Điều 3;
- TP, PTP Nội chính, KGVX (Tuyên);
- Lưu: VT, NC (Thg).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Sơn